

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BA VÌ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 257/2021/HNGĐ-ST

Ngày 29/7/2021

*“V/v: Yêu cầu hủy hôn nhân trái pháp  
luật, tranh chấp nuôi con*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Trọng Đức.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Hoan; Ông Nguyễn Xuân Thuật.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/7/2021, tại Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 117/2021/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 17/6/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2021/QĐHPT ngày 06/7/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị B, sinh năm 1981

HKTT: Xóm D, xã TM, thành phố HB, tỉnh Hòa Bình

Nơi ở: Thôn MV, xã VH, huyện BV, TP. Hà Nội

Có mặt

Bị đơn: Anh Nguyễn Công V, sinh năm 1983

HKTT: Xóm D, xã TM, thành phố HB, tỉnh Hòa Bình

Vắng mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân xã VH, huyện BV, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Gia T - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã

Có đơn xin vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*\* Tại đơn đơn yêu cầu và bản tự khai, biên bản lấy lời khai nguyên đơn chị Hoàng Thị B trình bày:*

chị B và anh V đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VH vào ngày 20/10/2015. Sau khi kết hôn chị về chung sống tại gia đình anh V ở tại xóm D, xã TM, thành phố HB. Trong thời gian chung sống, chị B phát hiện anh V đã từng kết hôn với chị Trần Thị Th ở ND. Chị hỏi lại anh V thì anh V thừa nhận việc đã kết hôn với chị Trần Thị Th nhưng giải thích anh đã giải quyết ly hôn với chị Th. Do vậy chị không nói gì và cứ sống đến thời điểm chị và anh V xảy ra mâu thuẫn và chị nộp đơn xin ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Trong quá trình nộp đơn ly hôn chị và chị Th nói chuyện với nhau, chị Th có nói chị và anh V kết hôn từ năm 2003 nhưng chưa làm thủ tục ly hôn. chị B nhận thấy việc kết hôn giữa chị và anh Nguyễn Công V là trái pháp luật. Chị yêu cầu Tòa án hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị và anh V, chị có nguyện vọng nuôi 01 con chung của chị và anh V là cháu Nguyễn Hoàng Y, sinh ngày 21/5/2018, yêu cầu anh V trợ cấp tiền nuôi con là 2.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, riêng: Không có

Về công sức, nợ: Không có

Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình chuyển vụ việc đến Tòa án nhân dân huyện Ba Vì giải quyết theo thẩm quyền về yêu cầu hủy hôn nhân trái pháp luật. Nay chị tiếp tục đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì giải quyết vụ án.

*Tại biên bản lấy lời khai anh Nguyễn Công V do Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình thực hiện ngày 07/01/2021 và ngày 24/3/2021 thể hiện:* Năm 2003, anh V kết hôn với chị Th ở HH, tỉnh ND, có đăng ký kết hôn. Sau kết hôn anh V sống cùng chị Th ở thị trấn TL, huyện HH, tỉnh Nam Định. Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Huyền Tr, sinh ngày 14/9/2004. Năm 2012 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, anh bỏ đi làm ăn ở Campuchia hai năm sau đó về nhà bố mẹ ở xóm D, xã HT, huyện KS, tỉnh Hòa Bình nay là xã TM, thành phố HB, tỉnh Hòa Bình sinh sống đến nay. Năm 2015 anh biết chị Th xin ly hôn anh, Tòa án Nam Định đã giải quyết xong, anh chuyển hộ khẩu từ Nam Định về Hòa Bình nhưng chị Th không biết, sau đó anh kết hôn với chị Hoàng Thị B, đăng ký kết hôn ngày 20/10/2015 tại UBND xã VH, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Sau kết hôn anh chị sống cùng gia đình anh ở xóm D, xã TM, thành phố Hòa Bình. Trong thời gian chung sống anh chị ít nói chuyện, tâm sự cùng nhau, giữa anh và chị B có mâu thuẫn trong việc chị B tự ý mua xe máy, chị B bỏ nhà đi. anh V không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị B có một con chung là Nguyễn Hoàng Y, sinh ngày 21/5/2018, anh xin được nuôi cháu Y và không yêu cầu chị B cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Không có

Ngày 01/4/2021, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì thụ lý vụ án yêu cầu hủy hôn nhân trái pháp luật, tranh chấp nuôi con theo đơn yêu cầu của chị Hoàng Thị B và

Quyết định chuyển vụ án số 01/2021 ngày 29/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Ba Vì tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Nguyễn Công V từ chối nhận, từ chối tham gia tố tụng.

Ngày 01/7/2021, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì nhận được đơn mang tên người làm đơn Nguyễn Công V đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử vụ án giao cho anh được nuôi con chung của anh và chị B, không yêu cầu chị B cấp dưỡng nuôi con.

*Tại văn bản số 47/UBND ngày 07/4/2021 đại diện UBND xã VH nêu quan điểm:* Qua kiểm tra sổ đăng ký kết hôn lưu tại UBND xã VH, quyển số 01/2014, trang 109, số 60 có lưu thông tin việc đăng ký kết hôn giữa anh Nguyễn Công V và chị Hoàng Thị B. Kiểm tra hồ sơ đăng ký kết hôn giữa chị B và anh V xác định: Hồ sơ đầy đủ theo quy định của pháp luật, có tờ khai đăng ký kết hôn và giấy xác nhận tình trạng hôn nhân. Nay chị B yêu cầu hủy việc kết hôn giữa chị B và anh V do chị B phát hiện anh V trước khi kết hôn với chị đã kết hôn với người khác và chưa ly hôn, UBND xã VH đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo pháp luật. Đại diện UBND xã xin vắng mặt tại phiên tòa.

Tại Phiên tòa: chị B đề nghị hủy kết hôn trái pháp luật, đề nghị được nuôi con yêu cầu anh V đóng góp nuôi con 1.000.000đ một tháng.

*\* Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: chấp nhận yêu cầu Hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Hoàng Thị B và anh Nguyễn Công V; Con chung: giao cháu Nguyễn Hoàng Y cho chị B nuôi dưỡng; Tài sản, công sức, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Hoàng Thị B yêu cầu Hủy kết hôn trái pháp luật, nơi đăng ký kết hôn trái pháp luật là Ủy ban nhân dân xã VH, Ba Vì, Hà Nội. Do vậy vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì. anh V cố tình vắng mặt, theo quy định tại Điều 227,228 BLTTDS Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét tính hợp pháp của hôn nhân giữa chị Hoàng Thị B và anh Nguyễn Công V: Ngày 20/10/2015, UBND xã VH, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đăng ký kết hôn cho anh V và chị B căn cứ trên giấy xác nhận tình trạng hôn nhân đối với anh Nguyễn Công V do UBND xã HT, huyện KS, tỉnh Hòa Bình (nay là UBND xã Thịnh Minh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình) xác nhận và tờ khai đăng ký kết hôn của anh V, chị B. Thời điểm anh V, chị B đăng ký kết hôn thì hôn nhân hợp

pháp giữa anh Nguyễn Công V và chị Trần Thị Th vẫn tồn tại. Việc anh V đăng ký kết hôn với chị B là vi phạm điểm c khoản 2 Điều 5; Điểm d khoản 1 Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị Hoàng Thị B có đơn yêu cầu hủy hôn nhân trái pháp luật là có căn cứ, áp dụng điều 10, 11, 12 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu của chị B.

Về con chung: Giữa chị B và anh V có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Y, sinh ngày 21/5/2018. chị B có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Y và yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000đ/tháng; anh V không tham gia tổ tụng nhưng có đơn trình bày nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Y, không yêu cầu chị B cấp dưỡng nuôi con. Nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con của chị B, anh V đều là chính đáng, thể hiện tình cảm, trách nhiệm của người làm cha, mẹ. Tuy nhiên, hiện nay cháu Y còn nhỏ, nên rất cần sự tận tụy chăm sóc của người mẹ. anh V không tham gia tổ tụng, không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh điều kiện nuôi dạy con tốt hơn chị B. chị B cung cấp tài liệu chứng minh nơi ở và thu nhập đảm bảo được điều kiện chăm sóc cháu Y. Do vậy áp dụng Điều 12 Luật Hôn nhân và gia đình giao chị Hoàng Thị B trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Y đến khi đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

chị B đề nghị anh V cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000đ/ tháng là phù hợp. Căn cứ Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình buộc anh Nguyễn Công V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng Y với mức 1.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 7/2021 cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi hoặc có yêu cầu thay đổi khác.

Tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: chị B, anh V đều trình bày không có.

[3] Về án phí: Chị Hoàng Thị B phải chịu án phí đối với yêu cầu hủy hôn nhân trái pháp luật. Anh Nguyễn Công V phải chịu án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điểm c khoản 2 Điều 5; Điểm d khoản 1 Điều 8; Điều 10, 11, 12; Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147; Điều 227, 228, 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14. **Xử:**

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện chị Hoàng Thị B về việc Hủy hôn nhân trái pháp luật, tranh chấp nuôi con.

1. Hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Hoàng Thị B và anh Nguyễn Công V; Hủy giấy chứng nhận kết hôn số 60/2015 ngày 20/10/2015 do UBND xã VH, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội cấp cho chị Hoàng Thị B và anh Nguyễn Công V.

Chị Hoàng Thị B và anh Nguyễn Công V không phải là vợ chồng.

2. Về con chung: 01 con chung là Nguyễn Hoàng Y, sinh ngày 21/5/2018. Giao chị Hoàng Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hoàng Y đến khi đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Buộc anh Nguyễn Công V cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng Y với mức 1 triệu đồng/ 1 tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 7/2021 đến khi cháu Nguyễn Hoàng Y trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Anh Nguyễn Công V có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Không có.

[4] Về án phí: Chị Hoàng Thị B phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí chị B đã nộp tại biên lai ký hiệu: AA/2017 số 0004141 ngày 15/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Anh Nguyễn Công V phải nộp 300.000đ án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo nội dung liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã VH
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Hoàng Trọng Đức***

***Nơi nhận:***

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã Phú Phương.
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Hoàng Trọng Đức***

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Hoàng Trọng Đức***

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã Phú Phương.
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Hoàng Trọng Đức***

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã Phú Phương.
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Hoàng Trọng Đức***